***Tiết 65,66:***

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Năng lực:***

- Đọc hiểu văn bản truyện ngắn, tiểu thuyết, Thơ bốn chữ năm chữ, văn bản nghị luận văn học, văn bản thông tin; tích hợp kiến thức Tiếng Việt về số từ, phó từ, các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ).

- Viết được đoạn văn phân tích nhân vật văn học

- Viết được bài văn biểu cảm: nêu cảm nghĩ của bản thân về một người em yêu quý.

***3. Phẩm chất:***

- Chăm học, ham học, có tinh thần tự học

- Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, tự quản bản thân.

**\* Giáo dục học sinh khuyết tật:** Nếu là học sinh khuyết tật thì xây dựng đề kiểm tra giảm nhẹ 50% so với yêu cầu.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị: KHBD

- Học liệu: Đề kiểm tra

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**\*Ma trận đề (thống nhất trong nhóm CM)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện ngắn | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 |  | 40 |
| *Tỷ lệ %* | *0* | *20* | *0* | *20* | *0* | *0* | *0* |  |
| **2** | **Viết** | - Phân tích đặc điểm nhân vật  - Biểu cảm về một người em yêu quý | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 1 | 60 |
|  |  | *Tỷ lệ %* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 20 | 0 | 40 |
| **Tổng** | | | **0** | **20** | **0** | **20** | **0** | **20** | **0** | **40** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **20%** | | **20%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

| **TT** | **Đơn vị kĩ năng, kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận biết** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |
| **1** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện; sự thay đổi ngôi kể trong một văn bản.  - Nhận biết được tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.  - Xác định được số từ, phó từ, các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ). | **3 (TL)** |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu và nêu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể.  - Nêu được tác dụng của việc thay đổi người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba) trong một truyện kể.  - Chỉ ra và phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện và / hoặc lời của các nhân vật khác.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng; biện pháp tu từ nói quá, nói giảm nói tránh; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.  - Hiểu được ý nghĩa mà văn bản muốn truyền đạt. |  | **2 (TL)** |  |  |
| **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. |  |  |  |  |
| **II** | **Viết** |  |  |  |  |  |
| **2** | Phát biểu cảm nghĩ về con người/sự việc.  Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật | **Nhận biết:** Nhận biếtđược kiểu bài văn biểu cảm/nghị luận văn học.  **Thông hiểu:** Hiểu được bố cục, nội dung cách làm bài văn biểu cảm/nghị luận văn học.  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người / sự việc; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân.  Viết được bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. Bài viết có đủ những thông tin về tác giả, tác phẩm, vị trí của nhân vật trong tác phẩm; phân tích được các đặc điểm của nhân vật dựa trên những chi tiết về lời kể, ngôn ngữ, hành động của nhân vật. |  |  | **1\* (TL)** | **1\* (TL)** |
| **Tổng số câu** | | | **3 TL** | **2 TL** | **1 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | **20** | **20** | **40** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40** | | **60** | |

+ Đề thi + Hướng dẫn chấm: Theo kế hoạch của BGH

\*Hướng dẫn HS học bài ở nhà và chuẩn bị bài sau:

(GV dặn dò học sinh sau giờ kiểm tra)